

Số: 106/QĐ-UBND

Phú Thọ, ngày 17 tháng 01 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực đường bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Phú Thọ

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của một số Thông tư quy định về phí, lệ phí của Bộ trưởng Bộ Tài chính nhằm khuyến khích sử dụng dịch vụ công trực tuyến;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 197/TTr-SGTVT ngày 16/01/2024.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực đường bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Phú Thọ (Chi tiết tại Danh mục kèm theo).

### **Điều 2. Tổ chức thực hiện.**

#### 1. Sở Giao thông vận tải:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát, xây dựng mới hoặc sửa đổi, bổ sung quy trình nội bộ giải quyết từng thủ tục hành chính công bố tại Điều 1 Quyết định này (nếu cần thiết); hoàn thiện hồ sơ trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt theo quy định.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông cập nhật, đăng tải công khai kịp thời, đầy đủ, chính xác Danh mục thủ tục hành chính, bộ phận tạo thành của từng thủ tục hành chính công bố tại Điều 1 Quyết định này và gỡ bỏ các dữ liệu thủ tục hành

chính đã hết hiệu lực thi hành trên Cổng Dịch vụ công, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh theo quy định.

2. Văn phòng UBND tỉnh cập nhật, đăng tải công khai kịp thời, đầy đủ, chính xác các dữ liệu thủ tục hành chính vào Cơ sở dữ liệu quốc gia theo quy định.

**Điều 3:** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Sửa đổi, bổ sung: thủ tục số 2 Phần B Danh mục kèm theo Quyết định số 1903/QĐ-UBND ngày 17/8/2020 và thủ tục số 1, 2 Phần I Danh mục kèm theo Quyết định số 625/QĐ-UBND ngày 17/3/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Giao thông vận tải, Thông tin và Truyền thông; Thủ trưởng các sở, ban, ngành và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**CHỦ TỊCH**

**Bùi Văn Quang**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ  
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CẤP TỈNH TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH PHÚ THỌ**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 106/QĐ-UBND ngày 17/01/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ)

TT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	DVC trực tuyến (mức độ)	Căn cứ pháp lý của TTHC
1	1.002835	Cấp mới Giấy phép lái xe	10 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kỳ thi sát hạch  <i>* Trình tự, thời gian thực hiện các hoạt động cụ thể của cơ quan có thẩm quyền được công bố chi tiết tại Quyết định số 286/QĐ-BGTVT ngày 23/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.</i>	<b>1. Trực tiếp:</b> Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Phú Thọ <i>Địa chỉ: 398 đường Trần Phú, phường Tân Dân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ</i> <b>2. Trực tuyến:</b> Địa chỉ truy cập: <a href="http://www.dichvucong.p-hutho.gov.vn">www.dichvucong.p-hutho.gov.vn</a> <b>3. Dịch vụ Bưu chính công ích</b>	- Lệ phí: 135.000 đ/lần; - Phí sát hạch lái xe: + Đối với thi sát hạch lái xe mô tô (hạng xe A1, A2, A3, A4): sát hạch lý thuyết: 60.000 đ/lần; sát hạch thực hành: 70.000 đ/lần; + Đối với thi sát hạch lái xe ô tô (hạng xe B1, B2, C, D, E, F): sát hạch lý thuyết: 100.000 đ/lần; sát	Một phần	- Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ; - Thông tư số 38/2019/TT-BGTVT ngày 08/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/4/2017; - Thông tư số 37/2023/TT-BTC ngày 07/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu,

					hạch trong hình: 350.000 đ/lần; sát hạch trên đường giao thông công cộng: 80.000 đ/lần; sát hạch lái xe ô tô bằng phần mềm mô phỏng các tình huống giao thông: 100.000 đ/lần		nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng. - Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của một số Thông tư quy định về phí, lệ phí của Bộ trưởng Bộ Tài chính nhằm khuyến khích sử dụng dịch vụ công trực tuyến.
2	1.002820	Cấp lại Giấy phép lái xe	- Trường hợp Giấy phép lái xe bị mất, còn thời hạn sử dụng hoặc quá thời hạn sử dụng dưới 03 tháng: 02 tháng kể từ ngày nộp đủ hồ sơ, chụp ảnh và nộp lệ phí theo quy định, nếu không phát hiện giấy phép lái xe	<b>1. Trực tiếp:</b> Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Phú Thọ <i>Địa chỉ: 398 đường Trần Phú, phường Tân Dân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ</i> <b>2. Trực tuyến:</b> Địa chỉ truy cập: <a href="http://www.dichvucong.p">www.dichvucong.p</a>	- Lệ phí: 135.000 đ/lần; - Phí sát hạch lái xe: + Đối với thi sát hạch lái xe mô tô (hạng xe A1, A2, A3, A4): sát hạch lý thuyết: 60.000 đ/lần; sát hạch thực hành: 70.000 đ/lần; + Đối với thi sát	Một phần	- Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ; - Thông tư số 38/2019/TT-BGTVT ngày 08/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT

		<p>đang bị các cơ quan có thẩm quyền thu giữ, xử lý; có tên trong hồ sơ của cơ quan quản lý sát hạch thì được cấp lại giấy phép lái xe;</p> <p>- Trường hợp Giấy phép lái xe bị mất, quá thời hạn sử dụng từ 03 tháng trở lên: 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định hoặc kể từ ngày kết thúc kỳ sát hạch.</p> <p><i>* Trình tự, thời gian thực hiện các hoạt động cụ thể của cơ quan có thẩm quyền được công bố chi tiết tại Quyết định số 2592/QĐ-BGTVT</i></p>	<p>hutho.gov.vn</p> <p><b>3. Dịch vụ Bru chính công ích</b></p>	<p>hạch lái xe ô tô (hạng xe B1, B2, C, D, E, F): sát hạch lý thuyết: 100.000 đ/lần; sát hạch trong hình: 350.000 đ/lần; sát hạch trên đường giao thông công cộng: 80.000 đ/lần; sát hạch lái xe ô tô bằng phần mềm mô phỏng các tình huống giao thông: 100.000 đ/lần</p>	<p>ngày 15/4/2017;</p> <p>- Thông tư số 37/2023/TT-BTC ngày 07/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng.</p> <p>- Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của một số Thông tư quy định về phí, lệ phí của Bộ trưởng Bộ Tài chính nhằm khuyến khích sử dụng dịch vụ công trực tuyến.</p>
--	--	--	---	---	---

			ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.				
3	1.002809	Đổi Giấy phép lái xe do ngành GTVT cấp	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định * <i>Trình tự, thời gian thực hiện các hoạt động cụ thể của cơ quan có thẩm quyền được công bố chi tiết tại Quyết định số 286/QĐ-BGTVT ngày 23/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.</i>	<p><b>1. Trực tiếp:</b> Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Phú Thọ <i>Địa chỉ: 398 đường Trần Phú, phường Tân Dân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ</i></p> <p><b>2. Trực tuyến:</b> Địa chỉ truy cập: <a href="http://www.dichvucong.phutho.gov.vn">www.dichvucong.phutho.gov.vn</a></p> <p><b>3. Dịch vụ Bưu chính công ích</b></p>	Lệ phí: 135.000 đ/lần (đối với hình thức nộp hồ sơ trực tiếp); 115.000 đ/lần (đối với hình thức nộp hồ sơ trực tuyến).	Toàn trình	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ;</li> <li>- Thông tư số 38/2019/TT-BGTVT ngày 08/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/4/2017;</li> <li>- Thông tư số 37/2023/TT-BTC ngày 07/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng.</li> </ul>

								<p>- Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của một số Thông tư quy định về phí, lệ phí của Bộ trưởng Bộ Tài chính nhằm khuyến khích sử dụng dịch vụ công trực tuyến.</p>
--	--	--	--	--	--	--	--	---